

Số: 25/2021/QĐST-HNGĐ

Thành phố C, ngày 03 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 42/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh Kim H, sinh năm 1981;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: tổ 10, phường T, thành phố C, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1975;

Nơi ĐKKHKT: tổ 10, phường T, thành phố C, tỉnh Lai Châu.

Hiện đang đi chấp hành án tại Trại giam Tân Lập.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Thanh Kim H và anh Nguyễn Văn B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh Kim H và anh Nguyễn Văn B đều thuận tình ly hôn.

- **Về việc nuôi con:** Chị Nguyễn Thị Thanh Kim H và anh Nguyễn Văn B có 02 con chung tên Nguyễn Thế A, sinh ngày 28/9/2006 và Nguyễn Hoài A1, sinh ngày 11/01/2019, chị Nguyễn Thị Thanh Kim H và anh Nguyễn Văn B thỏa thuận:

Chị Nguyễn Thị Thanh Kim H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 02 con chung tên Nguyễn Thế A và Nguyễn Hoài A1 cho đến khi 02 con chung Thế A và Hoài A1 thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh Kim H không yêu cầu anh Nguyễn Văn B cấp dưỡng nuôi 02 con chung, anh B nhất trí.

Anh Nguyễn Văn B có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở anh B thực hiện quyền này.

- **Về chia tài sản:** Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị Nguyễn Thị Thanh Kim H và anh Nguyễn Văn B tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Nguyễn Thị Thanh Kim H và anh Nguyễn Văn B mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, chị H tự nguyện nộp thay số tiền án phí mà anh B phải nộp là 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*), anh B nhất trí. Tổng cộng chị H phải nộp là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Xác nhận chị Nguyễn Thị Thanh Kim H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh Kim H số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/0000554 ngày 25/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND phường T, thành phố C, tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(*Đã ký tên, đóng dấu*)

Nguyễn Bích Nga